TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày 16-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Thanh Liêm;

Ông Nguyễn Bông;

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phương Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 2 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2026/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn L**; sinh ngày 14/6/2003, tại: xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Hoà Bình, xã Đ, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần D, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 12.5.2025 công an xã Tam Thái, huyện Phú Ninh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn), đã chấp hành

Bị cáo đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

2. **Lương Quang H**; sinh ngày 23/5/2007, tại: phường P, thành phố Đà Nẵng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khối phố An Hà Đông, phường P, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Quang Đ, sinh năm 1987 và bà Phạm Thị Mỹ L; cùng địa chỉ : khối phố H, phường Quảng P, thành phố Đà Nẵng.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giam, có mặt tại phiên toà;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án*:

1. Phạm Đức M, sinh năm 2004, địa chỉ: khối phố S, phường K, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt

2. Huỳnh Hồng D, sinh năm 1993, địa chỉ: thôn Trường Mỹ, xã Đ, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 15/7/2025, trong lúc tuần tra kiểm soát địa bàn, Công an xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng phát hiện tại nhà ở của bị cáo Trần Văn L có bị cáo cùng Lương Quang H và Phạm Đức M đang sử dụng trái phép chất ma túy đá. Kết quả xét nghiệm cho thấy cả ba đối tượng đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Tại hiện trường đã thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan, gồm có:

+ 01 (một) bình nhựa gắn nắp vặn màu xanh, trên nắp có đục 02 lỗ, bên trong bình nhựa có 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, chứa nước (đã qua sử dụng).

+ 01 bật lửa màu đỏ, 01 bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) cái kéo kim loại (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) đầu khò (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) túi vải màu xám (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) đoạn ống hút màu xanh (đã qua sử dụng).

+ 02 (hai) nỏ thuỷ tinh, bên trong đầu nỏ có chất bám dính (nghi là ma tuý).

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, hở một đầu có bám dính chất rắn màu trắng, dạng tinh thể.

+ 01 (một) mảnh thuỷ tinh có chất bám dính (nghi là ma tuý).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, có màu đỏ bên trong có gắn sim số 0352039237 của Lương Quang H (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, có màu vàng của Trần Văn L (đã qua sử dụng).

Kết quả điều tra xác định: Vào ngày 12/7/2025, bị cáo Lương Quang H đến nhà bị cáo Trần Văn L chơi và ở lại đây. Đến khoảng 18 giờ 20 phút ngày 14/7/2025, bị cáo L có nhu cầu muốn sử dụng ma tuý nên bảo với bị cáo H *"kiếm cái đồ chơi" (nghĩa là mua ma túy đá về sử dụng)* bị cáo H đồng ý. Sau đó, bị cáo L sử dụng tài khoản Zalo "Cocailon" điện thoại cho Huỳnh Hồng D; trú tại thôn Trường Mỹ, xã C, thành phố Đà Nẵng qua tài khoản Zalo "Danhhuynh" để hỏi mua 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) ma túy đá, D đồng ý. Khoảng 20 phút sau D điều khiển xe môtô đến nhà bị cáo L và đưa cho bị cáo H 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất ma túy, bị cáo H chuyển 500.000 đồng *(năm trăm ngàn đồng)* vào số tài khoản 0395514616 ngân hàng MB của D. Nhận được tiền xong, D ra về. Sau đó, bị cáo L và bị cáo H đi vào phòng ngủ, bị cáo L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 nỏ thuỷ tinh) mà bị cáo chuẩn bị sẵn từ trước ra rồi lấy ma túy đá vừa mua đồ vào nỏ thủy tinh một ít, dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh và bị cáo H cầm ống hút đưa lên miệng hút ma túy vào người. Bị cáo L và bị cáo H lần lượt sử dụng mỗi người được 03 (ba) lần thì bị cáo L để lại bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá *(trong nỏ thuỷ tinh còn dính ma tuý đá)* dưới nền nhà trong phòng rồi lên giường nằm sử dụng điện thoại chơi game. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15/7/2025, Phạm Đức M mượn điện thoại của người thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) để đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Facebook "Mạnh Danh" của M và nhắn tin qua tài khoản mạng xã hội Facebook "Long Khá" của L hỏi *"có chi vui không"* (nghĩa là có ma tuý sử dụng không), bị cáo L trả lời có và rủ M lên nhà bị cáo để sử dụng ma túy. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, M đến và vào phòng ngủ của bị cáo L, nhìn thấy bị cáo L và bị cáo H đang nằm trên giường sử dụng điện thoại, bị cáo L chỉ vào bộ dụng cụ ma túy có sẵn ma túy đá trong nỏ thuỷ tinh (do Huy và L sử dụng trước đó còn lại) để M lấy sử dụng. M lấy bộ dụng cụ ra, dùng bật lửa đốt nóng ma túy trong nỏ thủy tinh và dùng tay cầm đưa lên miệng ống hút để hút ma túy vào trong người. M hút được từ 02 đến 03 lần thì hết ma túy. Sau đó, M để lại

bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tại chỗ cũ rồi lên giường ngủ. Khoảng 06 giờ ngày 15/7/2025, bị cáo L tiếp tục liên lạc qua tài khoản Zalo và nói D đến nhà để bị cáo L trả tiền nợ trước đó, D đồng ý và điều khiển xe máy hiệu SH màu trắng (không rõ biển số) đến nhà. Tại đây, bị cáo L nói với D: *"anh giúp dùm em cái, ít bữa có tiền trả sau"* (bán nợ ma túy cho bị cáo), thì D trả lời: *"từ từ chờ xíu chứ làm chi gấp gáp kinh rứa"* nhưng D không bán ma túy cho bị cáo mà đi về nhà. Sau đó, bị cáo lấy phần ma túy còn lại đổ vào nỏ thủy tinh và gọi M dậy sử dụng. Bị cáo L dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh và cầm ống hút đưa lên miệng hút ma túy vào người, rồi quay phần ống hút về phía M và tiếp tục dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh cho M sử dụng. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, Công an xã Chiên Đàn kiểm tra phát hiện bị cáo L, H, M có hành vi *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, tạm giữ tang vật, đồ vật, tài liệu có liên quan như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 568/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất bám dính trong mẫu ký hiệu số 1 và số 3 bên trong túi niêm phong ký hiệu PS2, số: 1902204 gửi giám định đều tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine; không xác định được khối lượng mẫu ký hiệu ký hiệu số 1 và 3.

***** Cơ quan CSĐT đã thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng:

- 01 (một) bình nhựa gắn nắp vặn màu xanh, trên nắp có đục 02 lỗ, bên trong bình nhựa có 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, chứa nước; 01 bật lửa màu đỏ, 01 bật lửa màu xanh; 01 (một) cái kéo kim loại; 01 (một) đầu khò; 01 (một) túi vải màu xám; 01 (một) đoạn ống hút màu xanh; 02 (hai) nỏ thuỷ tinh; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, hở một đầu; 01 (một) mảnh thuỷ tinh và toàn bộ vỏ bao gói là tài sản của Trần Văn L được L, H sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng (không có thẻ sim) là tài sản của bị cáo Trần Văn L sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ thu giữ của bị cáo Lương Quang H; 01 thẻ sim số 0352.039.237 gắn bên trong điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ là tài sản của bị cáo Lương Quang H sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-KV7 ngày 26/2/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng truy tố các bị cáo Nguyễn Quang L; Lương Quang

H về tội: " tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo như Cáo trạng và luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Long từ 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng đến 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Lương Quang H từ 7 (bảy) năm đến 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động (01 điện thoại của bị cáo L và 01 điện thoại di động của bị cáo H) các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bình nhựa gắn nắp vặn màu xanh, trên nắp có đục 02 lỗ, bên trong bình nhựa có 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, chứa nước; 01 bật lửa màu đỏ, 01 bật lửa màu xanh; 01 (một) cái kéo kim loại; 01 (một) đầu khò; 01 (một) túi vải màu xám; 01 (một) đoạn ống hút màu xanh; 02 (hai) nỏ thuỷ tinh; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, hở một đầu; 01 (một) mảnh thuỷ tinh và toàn bộ vỏ bao gói; 01 thẻ sim số 0352.039.237 gắn bên trong điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ là tài sản của bị cáo Lương Quang H.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không có thu nhập, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo, Trần Văn L, Lương Quang H nhận tội, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Bị cáo Long, bị cáo Huy đều là những đối tượng nghiện ma tuý; khoảng 07 giờ ngày 15/7/2025, tại nhà của bị cáo Trần

Văn L thôn Hòa Bình, xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng, bị cáo cùng bị cáo Lương Quang H đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine; đồng thời cho Phạm Đức M sử dụng. Trong đó: bị cáo Trần Văn L có hành vi rủ bị cáo Lương Quang H, Phạm Đức M sử dụng ma tuý, liên lạc cho Huỳnh Hồng Danh để mua ma tuý sử dụng, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ, đổ ma tuý vào nỏ thuỷ tinh và đốt nỏ thuỷ tinh để làm nóng ma tuý cho bị cáo Lương Quang H, Phạm Đức M sử dụng; Đối với bị cáo Lương Quang H đã có hành vi chuẩn bị tiền mua ma tuý cho Trần Văn L và Phạm Đức M sử dụng.

[3] Đối chiếu lời khai của các bị cáo với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn L và bị cáo Lương Quang H đã đủ yếu tố cấu thành tội: " sử dụng trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 như Cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát khu vực 7 – Đà Nẵng tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy: Ma túy là độc dược gây nghiện, việc sử dụng trái phép các chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý gây ảnh hưởng rất lớn, lâu dài đối với sức khỏe của con người; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.Vì vậy, Nhà nước ta nghiêm cấm và có chế tài xử lý rất nghiêm khắc đối với các hành vi liên quan đến ma tuý. Hiện nay, tình trạng thanh niên nghiện ngập và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trở thành điểm nóng. Bản thân các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo phải biết rõ tác hại của ma túy và các bị cáo cũng có đầy đủ năng lực để nhận thức được sự trừng phạt của pháp luật đối với hành vi phạm tội của mình. Thế nhưng, với mục đích để có ma túy sử dụng, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, sự lên án của dư luận xã hội, liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây tác hại rất lớn đến sức khỏe con người, làm phương hại đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Do đó, cần áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để các bị cáo có điều kiện cai nghiện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thì thấy: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Văn L có nhân thân không tốt, có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý; sau khi bắt quả tang và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện được thái độ ăn năn, hối cải với hành vi phạm tội. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ

sung năm 2025. Trong vụ án này, các bị cáo đều bị truy tố về tội: "tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" nhưng xét vai trò thực hành trong việc tổ chức sử dụng trái pháp chất ma tuý thì bị cáo Trần Văn L là người có vai trò tích cực hơn bị cáo Lương Quang H (bị cáo L là người khởi xướng, rủ bị cáo H, trực tiếp liên lạc với Huỳnh Hồng D để mua ma tuý, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ, đổ ma tuý vào nỏ thuỷ tinh, đốt nỏ thuỷ tinh để làm nóng ma tuý cho bị cáo Lương Quang H và anh Phạm Đức M sử dụng). Đối với bị cáo Lương Quang H có hành vi chuẩn bị tiền mua ma tuý cho bị cáo L và anh Phạm Đức M sử dụng. Vì vậy, xét thấy vai trò của bị cáo L thể hiện tính tích cực, chủ động hơn bị cáo H nên mức hình phạt dành cho bị cáo L phải cao hơn bị cáo H.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng (không có thẻ sim); của bị cáo Trần Văn L; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ thu giữ của bị cáo Lương Quang H sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua ma tuý nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng gồm: 01 (một) thẻ sim số 0352.039.237 gắn bên trong điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ; 01 (một) bình nhựa gắn nắp vặn màu xanh, trên nắp có đục 02 lỗ, bên trong bình nhựa có 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, chứa nước; 01 bật lửa màu đỏ, 01 bật lửa màu xanh; 01 (một) cái kéo kim loại; 01 (một) đầu khò; 01 (một) túi vải màu xám; 01 (một) đoạn ống hút màu xanh; 02 (hai) nỏ thuỷ tinh; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, hở một đầu; 01 (một) mảnh thuỷ tinh và toàn bộ vỏ bao gói, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với Huỳnh Hồng D đã có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý cụ thể là bán 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng cho bị cáo Trần Văn L và bị cáo Lương Quang H vào ngày 14/7/2025 tại nhà của bị cáo L. Hành vi này đã được các đối tượng liên quan thừa nhận, phù hợp với dữ liệu điện tử, sao kê tài khoản ngân hàng và kết quả nhận dạng. Tuy nhiên, do hành vi trên đã được Cơ quan điều tra tách ra để nhập chung và xử lý trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy khác đối với Huỳnh Hồng D, nên không đề cập trong vụ án này là phù hợp.

- Đối với Phạm Đức M: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án không có cơ sở để xác định M có hành vi góp tiền mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, công cụ hoặc tham gia giúp sức trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Phạm Đức M chỉ là người sử dụng, thụ hưởng ma túy; các dữ liệu điện tử, giao

dịch tài chính không chứng minh được sự liên quan về mặt tổ chức. Do đó, hành vi của Phạm Đức M không đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của các bị cáo và Phạm Đức M được phát hiện vào ngày 15/7/2025, qua xác minh các đối tượng không nằm trong diện quản lý thuộc các điểm của Điều 256a, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo Điều 256a Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng ban hành văn bản chuyển hành vi vi phạm hành chính trên đến phòng CSĐTTP về ma tuý Công an thành phố Đà Nẵng để ra Quyết định xử phạt theo thẩm quyền là có căn cứ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn L, Lương Quang H phạm tội "*tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2025); xử phạt bị cáo Trần Văn L 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (15/7/2025).

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2025); xử phạt bị cáo Lương Quang H 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (15/7/2025).

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 thẻ sim số 0352.039.237 gắn bên trong điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ là tài sản của bị cáo Lương Quang H; 01 bình nhựa gắn nắp vặn màu xanh, trên nắp có đục 02 lỗ, bên trong bình nhựa có 01 đoạn ống nhựa màu xanh, chứa nước; 01 bật lửa màu đỏ, 01 bật lửa màu xanh; 01 cái kéo kim loại; 01 đầu khò; 01 túi vải màu xám; 01 đoạn ống hút màu xanh; 02 nỏ thuỷ tinh; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hở một đầu; 01 mảnh thuỷ tinh và toàn bộ vỏ bao gói;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng (không có thẻ sim); của bị cáo Trần Văn L; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ thu giữ của bị cáo Lương Quang H

(Các vật chứng nêu trên hiện ở tại của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Đà Nẵng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2026).

Về án phí: Các bị cáo Trần Văn L; Lương Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*16/4/2026*). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 7 – Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Đà Nẵng;
- THADS TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trà Thị Thanh Thắm